

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/ DS-ST

Ngày 27 - 5 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng.
2. Ông Nguyễn Văn Trước.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2020/ TLST- DS ngày 19 tháng 11 năm 2020, về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Anh Đ – Chức vụ: Giám đốc Phòng quản lý nợ.

Bà Vũ Thị Anh Đ ủy quyền lại cho ông Châu Thành T – Chức vụ: Nhân viên làm đại diện.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá P, sinh năm: 1981(Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M 1, xã Đ, huyện H, tỉnh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 8 năm 2020 và trong quá trình tham gia tố tụng đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP C có cấp tín dụng cho anh P căn cứ theo hợp đồng tín dụng trả góp số 159178469 ngày 07/5/2013 như sau:

Số tiền cho vay: 200.000.000 đồng

Phương thức giải ngân: Chuyển toàn bộ số tiền vay vào tài khoản tiền gửi thanh toán số 152463539 của anh P tại Ngân hàng TMCP C.

Thời hạn cho vay: 48 tháng, kể từ ngày bên vay nhận tiền vay (từ ngày 07/5/2013 đến ngày 07/5/2017)

Mục đích cho vay: Tiêu dùng

Lãi suất trong hạn: 11,76%

Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Phương thức thanh toán: Hàng tháng anh P phải trả cho Ngân hàng TMCP C 6.127.000 đồng, (trong đó tiền gốc là 4.167.000 đồng, tiền lãi là 1.960.000 đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng anh P đã trả được 38 kỳ, từ ngày 07/6/2013 đến ngày 05/7/2016, số tiền 236.626.000 đồng. Sau đó anh P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Ngày 07/5/2017 khoản vay nêu trên đáo hạn, anh P có trả được 11.824.201 đồng, nhưng anh P vẫn không trả hết nợ vay. Do đó, kể từ ngày 08/5/2017 Ngân hàng TMCP C chuyển toàn bộ nợ vay chưa thanh toán nêu trên sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 27/5/2021 anh P còn nợ Ngân hàng TMCP C các khoản sau:

Vốn gốc: 29.829.799 đồng

Lãi trong hạn: 15.800.000 đồng

Lãi quá hạn: 22.319.530 đồng

Phạt vi phạm trễ kỳ: 800.000 đồng

Tổng cộng: 68.749.329 đồng

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh P trả cho Ngân hàng TMCP C tổng dư nợ còn thiếu đến ngày 27/5/2021 là 68.749.329 đồng và tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng trả góp số 159178469 đến khi hết nợ.

-Bị đơn anh Nguyễn Bá P vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không có cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Bá P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần 02 không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Hợp đồng tín dụng trả góp số 159178469 ngày 07/5/2013 giữa Ngân hàng

TMCP C với anh P được ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo đó vào ngày 07/5/2013 Ngân hàng TMCP C có cho anh P vay số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất 11,76%/năm, lãi suất quá hạn = 150% lãi suất trong hạn, thời hạn cho vay là 48 tháng, phương thức thanh toán trả tiền gốc và tiền lãi hàng tháng là 6.127.000 đồng.

Tính đến ngày 27/5/2021 anh P còn nợ 29.829.799 đồng tiền gốc.

Do đó việc Ngân hàng TMCP C yêu cầu anh P trả số tiền gốc còn nợ 29.829.799 đồng là có căn cứ.

[3]. Xét việc Ngân hàng TMCP C yêu cầu anh P trả số tiền lãi là 38.919.530 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “*Tổ chức tín dụng có quyền thỏa thuận với nhau về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”.

Theo hợp đồng các bên có thỏa thuận cụ thể về mức lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, tiền phạt vi phạm trễ kỳ thanh toán. Do anh P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 08/5/2017 Ngân hàng TMCP C đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/5/2021 số tiền lãi là: 38.919.530 đồng.

Do đó việc Ngân hàng TMCP C yêu cầu anh P trả số tiền lãi là 38.919.530 đồng là có căn cứ.

[4]. Từ những nhận định trên buộc anh P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền gốc và lãi là 68.749.329 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 28/5/2021 anh P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trả góp số 159178469 ngày 07/5/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc anh P phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí được tính như sau: $68.749.329 \times 5\% = 3.437.466$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc anh Nguyễn Bá P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền gốc là 29.829.799 đồng và tiền lãi là 38.919.530 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 68.749.329 đồng (*Sáu mươi tám triệu, bảy trăm bốn mươi chín ngàn, ba trăm hai mươi chín đồng*).

2. Kể từ ngày 28/5/2021 anh Nguyễn Bá P còn phải trả khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 159178469 ngày 07/5/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Bá P nộp 3.437.466 (*Ba triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn, bốn trăm sáu mươi sáu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn 1.590.000 đồng (*Một triệu, năm trăm chín chục ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0006262 ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng